|  |  |
| --- | --- |
| TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  **TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Cần Thơ, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**

**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 - CÔNG TY CỔ PHẦN**

**CHƯƠNG I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

1. **Phạm vi áp dụng**
2. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty Cổ phần (sau đây được gọi tắt là Đại hội).
3. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
4. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II**

**ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

1. **Điều kiện tham dự Đại hội**

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác tham dự Đại hội.

1. **Các hình thức tham dự đại hội**

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
2. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
3. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
4. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

**CHƯƠNG III**

**QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ**

**CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

1. **Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**
2. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được quyền tham dự, phát biểu trong Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.
3. Tại Đại hội, cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:
4. Giấy xác nhận tham dự họp;
5. Giấy đăng ký kinh doanh (đối với cổ đông tổ chức) và Chứng minh nhân dân, hộ chiếu, thẻ căn cước công dân hoặc chứng thực cá nhân còn hiệu lực hợp pháp khác;
6. Giấy uỷ quyền (nếu có). Đối với cổ đông tổ chức, đại biểu dự họp nếu không phải là người đại diện theo pháp luật phải có giấy ủy quyền. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự phải xuất trình thêm giấy ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với EVNGENCO2).
7. Đăng ký dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông xuất trình các giấy tờ nêu tại khoản 2 Điều này cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, phiếu bầu cử, thẻ biểu quyết và phiếu Biểu quyết, trong đó có ghi mã cổ đông, họ và tên của cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện theo ủy quyền và có đóng dấu treo của công ty.
8. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;
9. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.
10. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh và giữ trật tự, trang phục đảm bảo tính lịch sự, trang trọng.
11. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa. Những vấn đề đã được phát biểu và giải đáp thì không phát biểu lại tránh trùng lắp. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký đại hội.
12. **Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**
13. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội; nhận giấy tờ cổ đông đến họp, phát tài liệu, thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết, thực hiện các công tác tổ chức khác.
14. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
15. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối phát tài liệu phục vụ Đại hội, thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết.
16. **Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa**
17. Đoàn chủ tịch gồm Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội; Chủ tọa là người chủ trì Đại hội.
18. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa
19. Điều hành các hoạt đông của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để cuộc họp Đại hội diễn ra có trật tự; và bảo đảm Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
20. Cử một hoặc một số người vào Ban thư ký Đại hội;
21. Đề nghị một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua;
22. Hướng dẫn việc thảo luận tại cuộc họp;
23. Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;
24. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.
25. Quyết định của Chủ tọavề vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
26. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
27. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
28. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
29. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
30. **Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội**
31. Ban thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa chỉ định.
32. Ban thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như sau:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

b. Soạn thảo nghị quyết Đại hội và các quyết định về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

c. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu và các câu hỏi bằng văn bản của cổ đông.

d. Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

1. **Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**
2. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên không phải là các ứng viên bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, nhưng không quá 05 (năm) người và do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.
3. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
4. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
5. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số thẻ biểu quyết theo thứ tự từng loại: tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
6. Ghi nhận kết quả phiếu biểu quyết của các cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
7. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của đại hội;
8. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
9. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
10. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử của các cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo đúng số cổ phần;
11. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
12. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước đại hội;
13. Bàn giao biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban Thư ký đại hội;
14. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội quyết định;
15. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.
16. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu.

**CHƯƠNG IV**

**TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

1. **Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

1. **Cách thức tiến hành Đại hội**
2. Đại hội dự kiến diễn ra trong **½** ngày.
3. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung Chương trình.
4. **Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội**
5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua trong phần khai mạc. Chương trình phải xác định thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
6. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.
7. **Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**
8. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu thảo luận gửi cho Ban Thư ký Đại hội. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời lần lượt từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.
9. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, không liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
10. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 05 (năm) phút/lần. Nếu quá thời lượng này, chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.
11. **Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**
12. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:
13. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
14. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
15. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý EVNGENCO2;
16. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của EVNGENCO2 có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của EVNGENCO2;
17. Tổ chức lại, giải thể EVNGENCO2.
18. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ quy định tại khoản 1, 3, 4 Điều này và khoản 3, 4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
19. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
20. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ EVNGENCO2;
21. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thông qua tại Đại hội hoặc Quy chế nội bộ về quản trị EVNGENCO2.
22. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ EVNGENCO2.
23. **Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**
24. Các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết, trừ nội dung bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được trình bày trong Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thông qua tại Đại hội.
25. Phương thức biểu quyết:
26. Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giơ thẻ biểu quyết lên cao, phương thức này được dùng để thông qua các nội dung khác trừ Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số thẻ biểu quyết tán thành, số thẻ biểu quyết không tán thành và số thẻ biểu quyết không có ý kiến, trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết được coi là không có ý kiến. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết một lần.

1. Phương thức nộp “Phiếu biểu quyết”: mỗi cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết trong đó có 03 (ba) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng nội dung biểu quyết. Đại biểu sẽ đánh dấu “X” vào ô mình chọn, sau đó ký và ghi rõ họ tên nộp vào thùng phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phương thức này được dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.
2. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết
3. Phiếu biểu quyết hợp lệ: là phiếu theo mẫu in sẵn do Đại hội phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định, có đóng dấu của Công ty và phải có chữ ký của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) hợp lệ khi đại biểu đánh dấu “X” chọn 01 (một) trong 03 (ba) ô biểu quyết: tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

1. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
2. Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.
3. Phiếu không theo mẫu in sẵn do Đại hội phát ra, tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký của đại biểu tham dự, không có đóng dấu của Công ty, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.
4. **Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thông qua tại Đại hội.

1. **Nghị quyết, Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp, được Ban Thư ký Đại hội lưu giữ tại trụ sở chính của EVNGENCO2.

**CHƯƠNG V**

**ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

1. **Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**
2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này trong thời hạn 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội. Thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

**CHƯƠNG VI**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

1. **Điều khoản thi hành**
2. Quy chế này gồm 6 chương, 18 điều, được thông qua ngày ... tháng .... năm 2023 và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.
3. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
4. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  **CHỦ TỌA** |